

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2011/TT-BNNPTNT

*Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2011***THÔNG TƯ****Hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết
khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3, Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 819/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu như sau:

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết cho tất cả khu, điểm tái định cư tập trung nông thôn Dự án thủy điện Lai Châu.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Quy hoạch chi tiết khu, điểm tái định cư tập trung nông thôn (sau đây gọi tắt là Quy hoạch chi tiết) thuộc Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011;

Riêng đối với di dân xen ghép, di dân tự nguyện áp dụng theo chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La và Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện. Quy hoạch chi tiết khu, điểm tái định cư đô thị thực hiện theo quy hoạch chung đô thị và quy hoạch chi tiết khu, điểm tái định cư đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Các tổ chức, các nhân có liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư tập trung nông thôn Dự án thủy điện Lai Châu phải tuân theo các quy định tại Thông tư này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc lập Quy hoạch chi tiết

1. Phù hợp với Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư dự án thủy điện Lai Châu đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011;

2. Quy hoạch chi tiết phải gắn với phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã, huyện thuộc vùng tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu; Quy hoạch xây dựng nông thôn mới cấp xã và phù hợp với phong tục, tập quán của từng dân tộc;

3. Bố trí đủ đất ở, đất sản xuất; nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất; các công trình cơ sở hạ tầng khu, điểm tái định cư; đồng thời, đảm bảo bền vững về môi trường sinh thái.

Điều 3. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết theo các bước sau:

1. Lập đề cương nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí thực hiện Quy hoạch chi tiết theo quy định tại Điều 6, Chương II của Thông tư này;

2. Lập Quy hoạch chi tiết theo quy định tại Điều 7, Chương II của Thông tư này;

3. Tổ chức lấy ý kiến tham về nội dung Quy hoạch chi tiết theo nội dung quy định tại Điều 8, Chương II của Thông tư này;

4. Tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch chi tiết theo nội dung quy định tại Điều 9, Chương II của Thông tư này;

5. Tổ chức công bố, công khai Quy hoạch chi tiết theo nội dung quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 10, Chương III của Thông tư này.

Điều 4. Giá Quy hoạch chi tiết

1. Đơn giá lập đề cương Quy hoạch chi tiết áp dụng theo đơn giá hiện hành của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các văn bản của các Bộ, Ngành có liên quan về định mức chi phí cho lập, thẩm định quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu;

2. Đơn giá lập Quy hoạch chi tiết áp dụng theo đơn giá hiện hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản của các Bộ, Ngành có liên quan;

3. Đơn giá khảo sát, đo đạc bản đồ, cắm mốc giới chia lô và các loại công việc chưa được quy định về đơn giá trong các văn bản trên, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đơn giá cho phù hợp thực tế của từng khu, điểm tái định cư trong quá trình thực hiện.

Chương II

NỘI DUNG LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU, ĐIỂM TÁI ĐỊNH CƯ

Điều 5. Căn cứ lập Quy hoạch chi tiết

1. Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

2. Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu;

3. Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2007 về việc ban hành Quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La và các Quyết định điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2007; Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện;

4. Định hướng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, huyện liên quan đến khu, điểm tái định cư; quy hoạch phát triển nông thôn mới.

Điều 6. Lập đề cương nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết

1. Khảo sát thực địa: xác định vị trí, thu thập số liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trên địa bàn, khả năng tiếp nhận hộ tái định cư và hộ sở tại (nếu có) của khu, điểm tái định cư và thống nhất bằng văn bản với chính quyền huyện, xã, bản nơi đi, nơi đến;

2. Trên cơ sở kết quả khảo sát tiến hành lập đề cương nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí thực hiện Quy hoạch chi tiết theo quy định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 7. Nội dung lập Quy hoạch chi tiết

Căn cứ Đề cương và dự toán kinh phí thực hiện Quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức triển khai lập Quy hoạch chi tiết với các nội dung sau:

1. Xác định vị trí (địa điểm), ranh giới, quy mô và mối liên hệ của các khu, điểm tái định cư với phát triển kinh tế - xã hội của xã, huyện sở tại;

2. Trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát, đánh giá tổng hợp hiện trạng điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của báo cáo Quy hoạch tổng thể, tổ chức điều tra, khảo sát bổ sung số liệu tại các điểm tái định cư, bao gồm các nội dung sau:

a) Điều kiện tự nhiên: khí tượng, thủy văn; địa hình, địa chất; thổ nhưỡng các loại đất; nguồn nước, chất lượng nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất;

b) Hiện trạng kinh tế - xã hội:

- Tình hình quản lý, sử dụng đất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng;

- Tình hình sản xuất: nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi); lâm nghiệp (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất, rừng tự nhiên, rừng trồng); nuôi trồng thủy sản và các ngành sản xuất khác;

- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật (Giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, điện) và cơ sở hạ tầng xã hội (trường học, trạm y tế, nhà văn hóa, trụ sở cơ quan, các công trình thể thao, thương mại và dịch vụ);

- Dân số và phân bố dân cư: số thôn, bản; dân số (số hộ, khẩu và dự báo về tăng dân số); thành phần dân tộc; phong tục tập quán;

- Trình độ dân trí (tỷ lệ người biết chữ, trẻ em trong độ tuổi đến trường...) và tình hình đời sống (thu nhập bình quân hộ/năm, tỷ lệ hộ đói nghèo %).

Việc xác định vị trí, ranh giới, quy mô, mối liên hệ của khu, điểm tái định cư với hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện tự nhiên của xã, huyện sở tại được thể hiện trên nền bản đồ tỷ lệ 1/10.000 hoặc bản đồ tỷ lệ 1/25.000.

3. Đánh giá tình hình thiệt hại nơi đi: thiệt hại về đất; thiệt hại về nhà ở, công trình phụ và vật kiến trúc kèm theo nhà ở đối với các hộ tái định cư; thiệt hại về cây trồng, vật nuôi; thiệt hại về cơ sở hạ tầng, công trình công cộng, các công trình văn hóa, di tích lịch sử; thiệt hại đối với các công trình, vật kiến trúc cho tổ chức ...

4. Phương án Quy hoạch chi tiết

a) Phương án Quy hoạch sử dụng đất:

- Xác định vị trí, tổng diện tích các loại đất trong Quy hoạch chi tiết bao gồm: đất ở; đất nông nghiệp; đất lâm nghiệp; đất nuôi trồng thủy sản; đất chuyên dùng; đất có khả năng khai hoang để sản xuất, đất dự phòng, các loại đất khác; diện tích bình quân từng loại đất cho hộ dân tái định cư và hộ sở tại bị ảnh hưởng (nếu có), nhưng phải đảm bảo định mức tối thiểu theo chính sách hiện hành;

- Quy hoạch sử dụng đất khu, điểm tái định cư được thể hiện trên nền bản đồ Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội các khu, điểm tái định cư, tỷ lệ: 1/10.000 hoặc tỷ lệ: 1/25.000 (Diện tích các loại đất trên được xác định trên bản đồ bằng diện tích đất quy hoạch nhân hệ số cấp địa hình theo quy phạm).

b) Phương án quy hoạch điểm dân cư trong điểm tái định cư

- Xác định được vị trí, địa điểm, diện tích đất, khả năng tiếp nhận các hộ dân tái định cư và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khác cho điểm tái định cư; đất ở, đất vườn cho các hộ tái định cư, hộ sở tại bị ảnh hưởng (nếu có) theo chính sách hiện hành và đất phục vụ xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong điểm tái định cư;

- Xây dựng phương án bố trí mặt bằng không gian cho các điểm tái định cư đảm bảo tính đồng bộ như: bố trí nhà ở, vườn và các công trình phụ trợ, các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình hạ tầng xã hội trong điểm tái định cư;

- Xây dựng phương án bồi thường giải phóng mặt bằng: thống kê thiệt hại tài sản, giá trị bồi thường, hỗ trợ khi giải phóng mặt bằng để xây dựng khu, điểm tái định cư, xác định số hộ dân sở tại bị ảnh hưởng phải thực hiện tái định cư.

Quy hoạch điểm dân cư trong điểm tái định cư được thể hiện trên nền bản đồ tỷ lệ 1/500.

c) Phương án quy hoạch các công trình hạ tầng:

Quy hoạch xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng khu, diêm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu phải xác định được: số lượng công trình, cấp công trình, quy mô và tuyến công trình; khái toán vốn đầu tư; phân kỳ đầu tư; tiến độ xây dựng phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước, bao gồm các công trình sau:

- Các công trình kết cấu hạ tầng tại khu, diêm tái định cư gồm:

+ Giao thông (trong diêm tái định cư, nội đồng); thủy lợi; điện sản xuất và sinh hoạt; nước sản xuất và sinh hoạt; thoát nước và môi trường; khu nghĩa địa, nghĩa trang...;

+ Công trình công cộng: trường học, nhà trẻ mẫu giáo, nhà văn hóa, trạm y tế, trạm phát thanh, trạm bưu điện, trạm phát hình, sân thể thao; nơi họp chợ...(nếu có);

+ Công trình dịch vụ sản xuất và tiếp thị: Trạm khuyến nông, khuyến lâm, cơ sở sản xuất giống cây trồng vật nuôi, cơ sở thu mua chế biến;

- Các công trình quy hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng liên vùng, liên khu, diêm tái định cư, bao gồm: giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, điện...(nếu có);

d) Phương án quy hoạch phát triển sản xuất:

- Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

+ Xác định chính xác diện tích từng loại đất sản xuất được các hộ sở tại chuyển nhượng và đất có khả năng khai hoang đã được quy hoạch trong khu, diêm tái định cư để bố trí cho các hộ dân tái định cư, bao gồm: đất lúa nước; đất lúa nương; đất trồng cây ngắn ngày, đất trồng cây lâu năm; đất nuôi trồng thủy sản; đất rừng sản xuất; đất rừng phòng hộ, đất dự phòng. Đồng thời, xác định được diện tích đất bình quân cho các hộ dân tái định cư với từng loại đất sản xuất trên;

+ Xây dựng các phương án phát triển sản xuất, gồm: trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; đề xuất phương án chọn và dự kiến thu nhập bình quân/người cho các hộ dân tái định cư và các hộ dân sở tại bị ảnh hưởng.

Quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp, thủy sản diêm tái định cư được thể hiện trên nền bản đồ tỷ lệ 1/2.000; Quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp (nếu có) diêm tái định cư được thể hiện trên nền bản đồ tỷ lệ 1/5.000 đến 1/25.000. Diện tích khảo sát đo đạc lập bản đồ được xác định bằng diện tích đất sản xuất quy hoạch bố trí cho hộ dân tái định cư nhân hệ số cấp địa hình theo quy phạm.

- Các ngành kinh tế khác (công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, dịch vụ, thương mại):

+ Xác định nhu cầu phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, dịch vụ, sản xuất và thương mại (quy mô, số lượng, loại hình);

+ Xây dựng phương án phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, dịch vụ và thương mại. Các giải pháp về nguồn vốn, chính sách khuyến khích đầu tư và tổ chức thực hiện.

5. Khái toán tổng mức đầu tư, nguồn vốn và tiến độ thực hiện

a) Khái toán tổng mức đầu tư cho khu, điểm tái định cư:

- Chi phí bồi thường thiệt hại đất, tài sản, hoa màu trên đất nơi đi, nơi đến;

- Chi phí đầu tư hỗ trợ tái định cư theo chính sách hiện hành (đã bao gồm cả hỗ trợ phát triển sản xuất);

- Chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu, điểm tái định cư và các công trình liên vùng, liên khu, điểm tái định cư (bao gồm cả chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng);

- Chi phí khác;

- Dự phòng.

b) Nguồn vốn đầu tư: vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

c) Dự kiến tiến độ xây dựng khu, điểm tái định cư và tiến độ xây dựng từng hạng mục công trình phù hợp và đáp ứng với tiến độ chung của Dự án xây dựng công trình thủy điện Lai Châu.

d) Phân kỳ vốn đầu tư.

6. Đánh giá sơ bộ hiệu quả kinh tế - xã hội của việc đầu tư xây dựng khu, điểm tái định cư:

- Hiệu quả kinh tế: các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội;

- Hiệu quả xã hội: thu nhập, việc làm, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, văn hóa, an ninh, quốc phòng;

- Tác động môi trường: bảo vệ rừng, nguồn nước, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường nông thôn.

7. Sản phẩm của Quy hoạch chi tiết

a) Báo cáo thuyết minh tổng hợp Quy hoạch chi tiết;

b) Các loại bản đồ:

- Bản đồ hiện trạng kinh tế - xã hội khu, điểm tái định cư, tỷ lệ 1/25.000;

- Bản đồ Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội khu, điểm tái định cư tỷ lệ 1/10.000 hoặc tỷ lệ 1/25.000;
 - Bản đồ Quy hoạch chi tiết điểm dân cư, tỷ lệ 1/500;
 - Bản đồ Quy hoạch chi tiết sử dụng đất sản xuất nông nghiệp điểm tái định cư tỷ lệ 1/2000;
 - Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp điểm tái định cư, gồm:
 - + Quy hoạch trồng rừng tỷ lệ 1/10.000 (nếu có);
 - + Quy hoạch khoanh nuôi bảo vệ rừng tỷ lệ 1/10.000 hoặc tỷ lệ 1/25.000 (nếu có);
 - + Quy hoạch giao rừng sản xuất cho hộ tái định cư tỷ lệ 1/5.000 (nếu có).
- c) Các phụ lục:
- Các biểu thống kê bồi thường thiệt hại nơi đi, nơi đến (theo hộ gia đình);
 - Các biểu số liệu tổng hợp về hiện trạng đất đai, cơ sở hạ tầng (nơi đi và nơi đến);
 - Biểu thống kê các dự án thành phần trong khu, điểm tái định cư và các công trình liên vùng, liên khu, điểm tái định cư.

Điều 8. Lấy ý kiến tham gia vào hồ sơ Quy hoạch chi tiết

1. Chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn công khai Quy hoạch chi tiết tại nơi đi, nơi đến và tổ chức lấy ý kiến tham gia của chính quyền huyện, xã, bản nơi đi, nơi đến về nội dung hồ sơ Quy hoạch chi tiết đã được lập, theo hình thức họp dân và có biên bản thống nhất về phương án quy hoạch;

2. Trên cơ sở kết quả họp dân bằng biên bản thống nhất phương án quy hoạch trên, chủ đầu tư và đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt.

Điều 9. Trình thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết

1. Chủ đầu tư lập Tờ trình, trình Hội đồng thẩm định cấp tỉnh tổ chức thẩm định Quy hoạch chi tiết theo quy định tại Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

2. Trên cơ sở kết quả thẩm định Quy hoạch chi tiết của Hội đồng thẩm định cấp tỉnh, chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ; Hội đồng thẩm định cấp tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của địa phương và cơ quan có liên quan

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

a) Căn cứ Thông tư này và các quy định hiện hành khác có liên quan hướng dẫn cụ thể nội dung lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu phù hợp với điều kiện thực tế của từng khu, điểm tái định cư;

b) Tổ chức triển khai thực hiện lập, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch chi tiết theo các nội dung quy định tại Thông tư này và các quy định hiện hành khác có liên quan;

c) Thành lập Hội đồng thẩm định cấp tỉnh, thẩm định Quy hoạch chi tiết; phê duyệt Quy hoạch chi tiết theo thẩm quyền;

d) Chỉ đạo Chủ đầu tư phối hợp với chính quyền địa phương cấp huyện, xã công bố, công khai Quy hoạch chi tiết đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn: chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ giúp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra, hướng dẫn quá trình triển khai thực hiện lập, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu theo quy định của Thông tư này và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, xử lý theo quy định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hồ Xuân Hùng